

Bản án số: 483/2021/HS-ST
Ngày 22/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mến - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Thế Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 414/2021/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 587/2021/QĐXXST-HS ngày 05/11/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: Khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh T; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S và con bà Phạm Thị N; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 59/2005/HSST ngày 18/4/2005 của Tòa án Nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án;

- Bản án số 108/2014/HSST ngày 24/3/2014 của Tòa án Nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2014 và thi hành xong các quyết định khác của bản án;

- Bản án số 155/2015/HSST ngày 25/8/2015 của Tòa án Nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2016 và thi hành xong các quyết định khác của bản án;

- Bản án số 428/2018/HS-PT ngày 28/9/2018 của Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/3/2019 và thi hành xong các quyết định khác của bản án.

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 26/4/2021 đến nay.

Bị cáo vắng mặt tại phiên toà và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981

Hộ khẩu thường trú: Khu phố X, phường Q, thành phố S, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là người nghiện ma túy, được bạn bè ngoài xã hội giới thiệu đến Bến xe An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 61S3-8219 đến Bến xe An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy với giá 180.000 đồng. N cất giấu ma túy vào túi quần trước bên phải rồi điều khiển xe về. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô đến trước Quốc lộ L, khu phố B, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra, phát hiện 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu chứa tinh thể không màu, để trong túi quần trước bên phải của N, nên niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Văn N và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N và Giám định viên, Điều tra viên và cán bộ điều tra có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1101g, loại Heroine.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 61S3-8219, số máy 16S2-120620, số khung RLCS16S209Y120626: Kết quả giám định số máy, số khung không thay đổi, không tìm thấy dữ liệu trong tra cứu. Theo anh Nguyễn Văn H (là anh trai của N) khai, xe mua lại của cửa hàng xe máy cũ vào năm 2019 tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (không nhớ tên cửa hàng), khi mua xe có giấy tờ mua bán nhưng bị mất. Đầu năm 2021, anh H cho N mượn xe để đi làm việc, N sử dụng xe để đi mua ma túy anh H không biết nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức không xử lý hình sự đối với anh H.

Theo Kết luận giám định số 2808/KLGD-H ngày 05/5/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: Bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi

tên Nguyễn Văn N và hình dấu của Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh gửi đến giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1497g, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 328/CT-VKSTPTĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, tại trước Quốc lộ L, khu phố B, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Kết luận giám định, bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N và hình dấu của Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1497g, loại Heroine.

Với hành vi trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị kết án nhưng vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Văn N do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh khi làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N và Giám định viên, Điều tra viên và cán bộ điều tra có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1101g, loại Heroine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Taurus, biển số 61S3-8219, số máy 16S2-120620, số khung RLCS16S209Y120626: Anh Nguyễn Văn H cho bị cáo mượn xe để sử dụng, anh H không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức không xử lý hình sự đối với anh H là phù hợp quy định pháp luật. Về nguồn gốc xe, theo kết quả giám định số máy, số khung không thay đổi, không tìm thấy dữ liệu trong tra cứu. Anh Nguyễn Văn H khai mua lại chiếc xe trên cửa hàng xe máy cũ vào năm 2019 tại thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (không nhớ tên cửa hàng), khi mua xe có giấy tờ mua bán nhưng bị mất. Như vậy, ngoài lời khai của bị cáo và anh Nguyễn Văn H không có chứng cứ nào khác nên chưa có cơ sở xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Do đó, cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe trên, hết thời hạn đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2021.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N và Giám định viên, Điều tra viên và cán bộ điều tra có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1101g, loại Heroine.

- Giao cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp xe mô tô hiệu Yamaha Taurus, biển số: 61S3-8219, số máy: 16S2-120620, số khung: RLCS16S209Y120626. Hết thời hạn nêu trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng tại phiếu nhập kho số NKT2022/13 ngày 14/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án Dân sự TP.Thủ Đức;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Anh